

Bản án số: **14/2025/HSST**
Ngày: 16 – 7 – 2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Thanh Mười

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Nhơn;

2/ Ông Phạm Văn Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Mai – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Loan – Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 7 năm 2025 tại Tòa án nhân dân khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 205/2025/TLST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2025, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2025/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2025, đối với bị cáo:

Võ Minh P; tên gọi khác: không; giới tính: nam; sinh năm 1977 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nguyên quán: Quảng Nam; CCCD số: 079077024797 cấp ngày 18 tháng 11 năm 2024 Nơi cấp: Bộ C. Hộ khẩu thường trú: Nhà số A đường Đ, phường G, Thành phố Hồ Chí Minh (địa chỉ cũ: Nhà số A đường Đ, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh); nơi cư trú: A Chung cư B đường Đ, phường G, Thành phố Hồ Chí Minh (địa chỉ cũ: A15 Chung cư B đường Đ, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh); quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 11/12; con ông Võ P1 (đã chết) và bà Tạ Thị P2 (đã chết); có vợ là Dương Thùy K và 01 con là Võ Việt H; tiền án: có 04 tiền án:

- Ngày 25/03/1997, bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo bản án số 97/HSST.

- Ngày 06/06/1998, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 15 tháng tù về tội “Cướp giật hoặc công nhiên chiếm đoạt tài sản của công dân” theo bản án số 264/HSPT. Tổng hợp hình phạt chung cho hai bản án là 27 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/01/2000.

- Ngày 27/09/2001, bị Tòa án nhân dân Quận 1 xử phạt 30 tháng tù về tội Cướp giật tài sản theo bản án số 526/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/08/2003.

- Ngày 07/08/2006, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo bản án số 1064/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/04/2013.

- Ngày 24/09/2014, bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú xử phạt 09 năm tù về tội “Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy” theo bản án số 237/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/01/2022.

Tiền sự: không; nhân thân: Ngày 10/01/2008 bị Công an quận B bắt về tội Trộm cắp tài sản, Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận xử phạt 04 năm tù giam theo bản án số 148/2008/HSST ngày 09 tháng 6 năm 2008. Đã chấp hành xong hình phạt tù và đóng án phí.

Tạm giam từ ngày 03/01/2025. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Trần Phương T, sinh năm 1991 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: 179/11/19 B, phường G (cũ là Phường A, quận B), Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Minh P và Trần Phương T là bạn bè ngoài xã hội, cả hai ở gần nhà nhau nên T biết P có sử dụng ma túy. Vào ngày 16/12/2024, T dùng tài khoản Zalo tên “Tui là tui” số điện thoại 0987.416.046 lần đầu nhắn tin cho P hỏi mua ma túy đá. Do nảy sinh ý định mua ma túy về trích lại một phần sử dụng cho bản thân rồi sau đó bán lại cho T nên P đồng ý. Sau khi thỏa thuận, P hẹn gặp T tại hàng rào Trường tiểu học N, quận B, địa chỉ: số A đường L, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây, T đưa 700.000 đồng cho P, sau đó P yêu cầu T đứng đợi để P chạy xe đi mua ma túy.

P điều khiển xe gắn máy hiệu AirBlade biển số: 59L3- 092.06 đến Bến xe M cũ. Tại trước số nhà C đường Đ, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, P mua 01 gói ma túy đá của một người đàn ông không rõ lai lịch (người này P biết do bạn bè xã hội giới thiệu) có đặc điểm nhận dạng khoảng 50 tuổi, cao khoảng 1m65, dáng người ốm, da ngăm, nói giọng miền N với giá 700.000 đồng và xin thêm 01 nỏ thủy tinh. Người đàn ông kêu P đứng đợi và đi vào hẻm bên cạnh khoảng 10 phút rồi quay lại đưa 01 gói ma túy đá và 01 nỏ thủy tinh cho P.

Trên đường quay lại chỗ hẹn với T, P ghé vào con hẻm nhỏ (không rõ địa chỉ) dùng muỗng nhựa trích một phần ma túy đá vừa mua được cất giữ vào nỏ thủy tinh, phần còn lại P về giao cho T tại địa chỉ A đường L, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chiều ngày 19/12/2024, P ghé vào quán cà phê không rõ địa chỉ trên đường X sử dụng hết số ma túy mà P trích ra trước đó và vứt nỏ thủy tinh vào thùng rác. Đến

khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, Tổ Công tác thuộc Đội Tuần tra dẫn đoàn- Phòng PC08, Công an Thành phố H tuần tra đến giao lộ N với Nguyễn Bình K1, phường Đ, Quận A, kiểm tra hành chính Võ Minh P điều khiển xe mô tô hiệu AirBlade biển số 59L3-092.06. P không xuất trình được giấy tờ xe cũng như giấy phép lái xe nên Tổ công tác mời P về trụ sở Công an phường Đ làm việc.

Kiểm tra nhanh chất ma túy phát hiện P dương tính với ma túy Methamphetamin. Kiểm tra xe mô tô của P phát hiện trong cốp xe có 01 bịch nylon đựng: 03 đoạn ống hút, 01 muống nhựa, và nhiều gói nylon chưa sử dụng; 01 con dao gập và 01 đoạn kim loại hình trụ tròn (nghĩ là súng tự chế).

Đối với con dao gập và đoạn kim loại hình trụ tròn, Võ Minh P khai: sau khi mua xe và mang xe về nhà, P mở cốp xe ra thấy có 01 cái túi, P nghĩ là của người bán xe để quên nên P để lại, khi nào gặp sẽ trả sau.

Kết luận giám định số 494/KL-KTHS ngày 31/12/2024 của Phòng K2 Công an Thành phố H kết luận: 01 đoạn kim loại hình trụ tròn (dạng súng bút tự chế, thiếu bộ phận) ký hiệu A1 không sử dụng được, không thuộc danh mục vũ khí, công cụ hỗ trợ, đồ chơi nguy hiểm bị cấm; 01 dụng cụ dài khoảng 22 cm, có lưỡi sắc, nhọn bằng kim loại dài khoảng 9,5cm, cán dài khoảng 12,5 cm ký hiệu A2: còn sử dụng được, là vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí thô sơ.

Kết luận giám định số 1113/KL-KTHS ngày 08/01/2025 của Phòng K2 Công an Thành phố H kết luận nhiều gói nylon (mẫu m1) không chứa ma túy, 01 muống nhựa và 03 đoạn ống hút (mẫu m2) có Methamphetamine dạng vết, không xác định được khối lượng.

Tại Cơ quan điều tra, Võ Minh P và Trần Phương T đã khai nhận toàn bộ hành vi nêu trên.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) muống nhựa, 03 (ba) đoạn ống hút có chứa methamphetamine dạng vết, một số túi nilon chưa qua sử dụng, tất cả chứa trong một phong bì được niêm phong có chữ ký của GĐV và ĐTV.

- 01 (một) xe moto hiệu Honda Airblade có số khung RLHJF2708BY144730, số máy JF27E-0958780 và biển số 59L3 - 092.06, P khai đã mua chiếc xe này với giá 5.000.000 đồng bằng tiền mặt từ một người tên L do bạn bè giới thiệu (không rõ lai lịch) được khoảng 10 ngày. Khi mua xe, người tên L nói bị mất giấy tờ xe và khẳng định xe không có tranh chấp, không vi phạm pháp luật nên P đồng ý mua.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện C, tỉnh Tiền Giang xác định xe moto hiệu Honda Airblade có số khung RLHJF2708BY144730, số máy JF27E-0958780 (do ông Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 1964, HKTT; ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang đứng tên chủ xe) là vật chứng của vụ án "Trộm cắp tài sản", hiện đã bàn giao phương tiện, tài liệu cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh T thụ lý giải quyết.

Ông Nguyễn Ngọc Đ khai: xe Honda Airblade có số khung RLHJF2708BY144730, số máy JF27E-0958780 ông mua từ năm 2011 tại huyện C, tỉnh Tiền Giang. Đến tháng 09/2021, trong một lần bắt cần bị kẻ gian lấy trộm mất. Ông đã trình báo Công an xã L, huyện C vào thời điểm đó.

Đối với biển số 59L3 - 092.06 có số trùng với biển số xe của xe Honda SH125 do Lê Thị M, địa chỉ: Nhà số C đường C, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên chủ xe và có Quyết định truy tìm của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Q liên quan đến vụ án "Trộm cắp tài sản", không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động Oppo Reno4, màu trắng, số IMEI 1: 863256046288514, số IMEI 2: 863256046288506 là điện thoại của Võ Minh P sử dụng.

- 01 (một) điện thoại di động Oppo A5, màu trắng, số IMEI 1: 867266049077273, số IMEI 2: 867266049077265 là điện thoại của Võ Minh P sử dụng.

- 01 (một) điện thoại di động Samsung, số IMEI 358465091114770 là điện thoại của Trần Phương T sử dụng để nhắn tin trao đổi mua bán ma túy với Võ Minh P.

- 01 (một) con dao gập và 01 (một) đoạn kim loại hình trụ tròn, khi phát hiện thu giữ, P không thừa nhận là chủ sở hữu. Cơ quan điều tra đã giao Công an phường Đ, Quận A để xử lý theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: không phát sinh.

Bản cáo trạng số 229/CT-VKS BTh ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh) đã truy tố bị cáo Võ Minh P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Võ Minh P đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Kết luận điều tra và Cáo trạng truy tố.

Kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh sau khi phân tích nội dung vụ án, những tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, các tình tiết định tội, định khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt: Bị cáo Võ Minh P từ 09 năm tù đến 10 năm tù.

Đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật, nộp lại tiền thu lợi bất chính và đề nghị phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo Võ Minh P là từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Võ Minh P đã thừa nhận:

Mặc dù bị cáo Võ Minh P biết ma túy là mặt hàng bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng vì muốn sử dụng ma túy mà không phải trả tiền nên ngày 16/12/2024, P vẫn thực hiện hành vi bán ma túy cho Trần Phương T tại hàng rào Trường tiểu học N, quận B, địa chỉ: số A đường L, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh với giá 700.000 đồng.

Xét bị cáo đã tái phạm, tính đến ngày phạm tội mới bị cáo chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung, áp dụng theo khoản 2, Điều 53 Bộ luật hình sự. Vì vậy, việc Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh) truy tố bị cáo theo điểm q, khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là có cơ sở pháp lý, nên Hội đồng xét xử chấp nhận việc truy tố này.

Do đó, hành vi của bị cáo Võ Minh P đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Bằng ý thức của mình, bị cáo biết rõ đây là loại biệt dược gây nghiện được Nhà nước độc quyền quản lý vì chúng có tính gây nghiện mạnh, hủy hoại sức khỏe và khả năng lao động, làm cho thần kinh của người nghiện bị tổn hại dẫn đến rối loạn hành vi, dẫn tới suy yếu nòi giống, là nguồn gốc và điều kiện phát sinh lan truyền các căn bệnh nguy hiểm, nhất là đại dịch HIV/AIDS. Do đó, Nhà nước đã nghiêm cấm các hoạt động mua bán, tàng trữ trái phép các chất ma túy, nhưng bị cáo vẫn cố tình lén lút mua đi bán lại cho người khác nhằm mục đích hưởng lợi. Hành vi phạm tội trên đây của bị cáo Võ Minh P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm q, khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, bởi lẽ bị cáo nhận thức rất rõ hành vi của mình là hoàn toàn trái với pháp luật và sẽ bị luật pháp cấm đoán và trừng trị nghiêm khắc; bị cáo biết là sai mà vẫn làm là coi thường, thách thức luật pháp của Nhà nước nhằm thỏa mãn động cơ tư lợi cá nhân; nên Hội đồng xét xử thấy cần có một hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo nhằm giáo dục bị cáo

thành người có ích cho gia đình và xã hội. Đồng thời cũng nhằm giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm trên địa bàn.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Võ Minh P thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 nhằm thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Võ Minh P không có tình tiết tăng nặng.

[5] Ngoài ra, với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo. Hội đồng xét xử buộc bị cáo Võ Minh P phải nộp phạt số tiền 10.000.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) muỗng nhựa, 03 (ba) đoạn ống hút có chứa methamphetamine dạng vết, một số túi nilon chưa qua sử dụng, tất cả chứa trong một phong bì được niêm phong có chữ ký của GDV và ĐTV. Đây là chất ma túy và dụng cụ bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với biển số 59L3 - 092.06 có số trùng với biển số xe của xe Honda SH125 do Lê Thị M, địa chỉ: Nhà số C đường C, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên chủ xe và có Quyết định truy tìm của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Q liên quan đến vụ án "Trộm cắp tài sản". Do biển số này bị cáo P tự làm và gắn vào xe; hiện nay bà Lê Thị M vẫn đang sử dụng biển số này cho xe của mình nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động Oppo Reno4, màu tím, số IMEI 1: 863256046288514, số IMEI 2: 863256046288506 là điện thoại của Võ Minh P là tài sản cá nhân của Võ Minh P nên trả lại.

- 01 (một) điện thoại di động Oppo A5, màu trắng, số IMEI 1: 867266049077273, số IMEI 2: 867266049077265 là điện thoại của Võ Minh P sử dụng để nhắn tin bán ma túy cho T nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 01 (một) điện thoại di động Samsung, số IMEI 358465091114770 là điện thoại của Trần Phương T sử dụng để nhắn tin trao đổi mua bán ma túy với Võ Minh P nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Các vật chứng còn lại Cơ quan điều tra đã xử lý xong nên Hội đồng xét xử ghi nhận và miễn xét.

[7] Về thu lợi bất chính: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận: sau khi thực hiện xong hành vi phạm tội, bị cáo Võ Minh P chưa thu lợi bất chính.

[8] Đối với đối tượng bán ma túy cho P, chưa rõ nhân thân, lai lịch, đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục tiến hành điều tra, truy xét, khi nào bắt được đối tượng sẽ tiến hành xử lý sau.

Đối với Trần Phương T có hành vi mua ma túy sử dụng một mình nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Yêu cầu Công an phường Đ, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Công an phường T, Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2024.

[9] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm q, khoản 2, Điều 251 điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: bị cáo Võ Minh P 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù được tính từ ngày 03/01/2025.

Phạt bị cáo Võ Minh P số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) tiền Ngân hàng N1 là hình phạt bổ sung để nộp ngân sách nhà nước.

Kể từ khi cơ quan Thi hành án chủ động ra quyết định thi hành án đối với số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) tiền Ngân hàng N1 mà bị cáo Võ Minh P phải nộp phạt bổ sung, nếu bị cáo chậm thi hành khoản tiền trên thì phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) miếng nhựa, 03 (ba) đoạn ống hút có chứa methamphetamine dạng vết, một số túi nilon chưa qua sử dụng, tất cả chứa trong một phong bì được niêm phong có chữ ký của GĐV và ĐTV; 01 biển số 59L3 - 092.06.

- Trả lại cho bị cáo Võ Minh P: 01 (một) điện thoại di động Oppo Reno4, màu tím.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động Oppo màu trắng là điện thoại của Võ Minh P sử dụng để liên lạc bán ma túy cho T.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động S.

(Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 15/7/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh)).

3. Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí Tòa án năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: bị cáo Võ Minh P phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo Võ Minh P có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND khu vực 5, TP.HCM;
- Công an TP.HCM;
- Trại tạm giam Chí Hòa – phân tại tạm giam khu vực Bình Thạnh;
- Sở Tư pháp Tp. HCM;
- Phòng THA DS khu vực 5, TP.HCM;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thanh Mươi